

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>GHI CHÚ</b>
<b>Tên bài học/chủ đề-Khối lớp 6</b>	<b>Tiết 18,19 Bài 2: MIỀN CỔ TÍCH(TT)</b> <b>ĐỌC VĂN BẢN : EM BÉ THÔNG MINH</b>
<b>Hoạt động:</b> <b>ĐỌC VĂN BẢN : EM BÉ THÔNG MINH</b>	1. Tóm tắt văn bản Em bé thông minh. 2. Bài học được đúc kết qua câu chuyện là gì?

**BÀI GHI CỦA HỌC SINH (Học sinh chép vào vở)**

**Tiết 18,19**

**Bài 2: MIỀN CỔ TÍCH(tt)**

**ĐỌC VĂN BẢN : EM BÉ THÔNG MINH**

**A. Tìm hiểu tri thức đọc hiểu (sgk trang 37,38)**

**B. Đọc văn bản**

**I/ Chuẩn bị đọc**

**II/ Trải nghiệm cùng văn bản**

**1/ Bố cục:** 3 phần

**2/ Tóm tắt văn bản**

**III/ Suy ngẫm và phản hồi**

**1. Tìm hiểu về nhân vật**

**a. Kiểu nhân vật:** Nhân vật thông minh vì:

+ Em bé giải quyết thử thách nhiều lần

+ giải quyết một cách nhanh nhẹn, nhẹ nhàng...

**b. Phẩm chất**

<i>Stt</i>	<i>Thử thách</i>	<i>Kết quả</i>	<i>Phẩm chất</i>
1	Trả lời câu hỏi phi lí của viên quan, khi viên quan hỏi cha trệu cày mỗi ngày được mấy đường	đẩy viên quan vào thế bị động	thông minh, nhanh nhẹn, tài năng, ngay thơ, hồn nhiên, biết giúp đỡ mọi người khi cần thiết
2	nhà vua bắt dân làng	nhà vua phải tự nói ra sự vô	

	cậu bé nuôi trâu đực phải để được con	lý trong câu đố của chính mình, công nhận cậu bé thông minh	
3	Thịt một con chim sẻ phải dọn thành ba cỗ bàn thức ăn	Đổ lại nhà vua, vua phục hần	
4	Xâu sợi chỉ mềm qua đường ruột ốc xoắn dài.	Xâu được sợi chỉ, sứ giả thán phục, được phong trạng nguyên	

=> Các thử thách trong truyện tạo tình huống thuận lợi cho nhân vật bộc lộ phẩm chất

## 2. Kết thúc truyện

- Kết thúc truyện có hậu-> đặc điểm nổi bật của thể loại truyện cổ tích
- Kết thúc này phù hợp với diễn biến truyện, hấp dẫn, đúng với mong muốn...

## 3. Chủ đề

Chủ đề của truyện là đề cao trí thông minh dân gian, trí thông minh được đúc rút từ hiện thực cuộc sống, kinh nghiệm đời sống lao động vô cùng phong phú.

## 4. Bài học

Việc tích lũy kiến thức, kinh nghiệm thực tế từ hiện thực đời sống rất quan trọng "trăm hay không bằng tay quen". Những điều đó giúp chúng ta có thể giải quyết những tình huống từ thực tiễn mà sách vở không thể cung cấp hết cho chúng ta.

## IV/ Tổng kết

### C. Luyện tập

1. Em hãy tập tóm tắt lại câu chuyện **bằng sơ đồ.** (Sau đó nộp láì cho giáo viên

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/chủ đề-Khối lớp 6	<b>Tiết 20: ĐỌC KẾT NÓI CHỦ ĐIỂM</b> <b>CHUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH</b>
<b>Hoạt động:</b> <b>ĐỌC KẾT NÓI CHỦ ĐIỂM</b> <b>CHUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH</b>	1. Từ nội dung bài thơ, em có yêu những câu chuyện cổ không? Vì sao?

**Tiết 20: ĐỌC KẾT NÓI CHỦ ĐIỂM****CHUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH****I/ Trải nghiệm cùng văn bản****II/ Suy ngẫm và phản hồi****1. Lí do tác giả yêu chuyện cổ nước nhà**

- Nhân hậu, tuyệt vời sâu xa

=> Tình cảm của tác giả dành cho chuyện cổ nước nhà cũng là tình cảm chung của con người Việt Nam với di sản văn học quý báu của cha ông

**2. Lí giải cách hiểu về từ ngữ, câu thơ, đoạn thơ**

- *Từ ngữ*: *đời cha ông/đời tôi, con sông/chân trời, đã xa/chuyện cổ thiết tha, nhận mặt ông cha*: những câu chuyện cổ gửi gắm bài học đạo lí ngàn đời mà cha ông ta để lại cho thế hệ con cháu mai sau.

- *Nghệ thuật so sánh*: “*đời ông cha với đời ta*”, “*con sông với chân trời đã xa*”

- *Người thom*: *người tốt, có phẩm chất cao đẹp (cô Tấm, Sọ Dừa...)*

- *Thông điệp*: *Kho tàng truyện cổ của nước nhà có giá trị vô cùng quý báu và sẽ còn tồn tại mãi với thời gian.*

**III/ Tổng kết**

**-Hết-**